

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày: 15-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Dũng
- Ông Nguyễn Viết Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/HSST-QĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Quốc T**, sinh năm 2001, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Tổ 7, ấp Tân T, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đào Thanh T1 và bà Bùi Thanh T2; Gia đình 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Quốc T: Ông Đào Thanh T1, sinh năm 1979 và bà Bùi Thanh T2, sinh năm 1980; (cha mẹ bị cáo).

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp Tân T, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đ (nay xã Mỹ T, tỉnh Đ). (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Đào Quốc T: Luật sư Lê Phi T3 - Văn phòng Luật sư C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp II, xã Phú N, huyện Tam N, tỉnh Đ (nay xã A, tỉnh Đ).

- Bị hại: Trần Tấn H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: khóm 6, Phường M, thành phố Cao L, tỉnh Đ (nay là Phường Cao L, tỉnh Đ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Bà Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1982; Đại chỉ: Tổ 11, khóm M, Phường B, thành phố Cao L, tỉnh Đ (nay là Phường Cao L, tỉnh Đ). (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phạm Trường V, sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ 19, ấp Đông B, xã Hòa A, thành phố Cao L, tỉnh Đ (nay là Phường Cao L, tỉnh Đ). (có mặt)

- Người làm chứng: Lê Minh T5, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp Mỹ T, thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đ (nay là xã Mỹ T, tỉnh Đ). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/7/2022, Đào Quốc T không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không có biển số chở phía sau Phạm Trường V đi trên đường 26/3 hướng từ Tôn Đức Thắng ra đường Lê Thị Riêng khi đến giao lộ giữa đường 26/3 và đường Lê Văn Tám thuộc tổ 48, khóm 5, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì đụng vào hông xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 66A-040.06 do Trần Tấn H điều khiển trên đường Lê Văn Tám hướng từ đường Ngô Thì Nhậm ra đường Trần Phú.

Hậu quả: Đào Quốc T bị chấn thương vùng đầu được đưa đến Bệnh viện để điều trị, Phạm Trường V và Trần Tấn H không bị thương tích gì, xe mô tô và ô tô đều bị hư hỏng nặng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không có biển số; Xe ô tô 07 chỗ, nhãn hiệu Honda, loại ODYSSEY, biển số 66A-040.06; Giấy phép lái xe hạng B1, số 870016004015 tên Trần Tấn H và 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số 870016004015.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Giao lộ 26/3-Lê Văn Tám nơi xảy ra tai nạn tương đối bằng phẳng, phương tiện qua lại ít, mặt đường Lê Văn Tám đo được 700cm, mặt đường 26/3 đo được 700cm, lề chuẩn là mép đường bên phải theo hướng đi của xe ô tô biển số 66A-040.06. Tại hiện trường, có 01 vết cày, có chiều dài 95cm, đầu vết cày cách lề chuẩn 255cm, cuối vết cày là niềng xe cách lề chuẩn 160cm; 01 vết máu, có kích thước (10x20) cm, cách lề chuẩn 160cm; Tâm vùng va chạm đo vào lề 350cm (bút lục 02-05).

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh, không biển số: Đầu tay cầm bên trái có vết ma sát mài mòn, kích thước (03x03) cm, bị cong gập về sau 4 cm; Nhựa ốp đồng hồ trên, ốp đèn pha phía trước bị bể nát; Gương chiếu hậu bên trái bị bể nát; Đèn pha phía trước, đèn xin đường phía trước bị bể nát; Nhựa ốp cổ trước, bửng xe phải trái bị bể nứt phức tạp; Chấn bụn trước bị bể nứt phức tạp phần trước và sau; Phuộc xe phía trước phải và trái bị cong gập về phía sau lệch sang trái biến dạng; Bộ phận làm mát bị biến dạng, niềng xe phía trước bị bung rời ra khỏi niềng; Đĩa phanh trước bị cong biến dạng sang trái 1/3 chu vi; Gác chân bên trái, phần trước bị gãy mất phần phía ngoài; Gác chân sau bên trái bị gãy mất phần phía ngoài; Nhựa ốp hông xe bên trái có

vết ma sát mài mòn, kích thước (20x4)cm; Bảo vệ yên mặt ngoài bên trái có vết ma sát mài mòn, kích thước (10x2)cm. Xe ô tô nhãn hiệu Honda, loại ODYSSEY, biển số 66A-040.06: Hông xe bên trái phía sau đoạn trên có xếp thụng móp dính chất màu đen, kích thước (54x37)cm, thụng vào 1,5cm; Hông xe bên trái phía sau đoạn giữa có vết thụng móp không liên tục dính chất màu xanh kích thước (80x55)cm; Hông xe bên trái phía dưới (cảng sau) có vết thụng móp trầy xước, bong tróc sơn dính chất màu xanh hướng từ trước ra sau kích thước (57x60)cm, bị bung hở 04cm; Cụm đèn xin đường bên trái phía sau bị bể nứt phức tạp, kích thước (34x18)cm; Mâm xe bên trái phía sau mặt ngoài có vết hằn trầy xước dính chất màu đen không liên tục, kích thước (47x47)cm, tâm của mâm bánh xe có vết thụng kim loại, kích thước (2x6)cm, thụng vào 02cm; Mặt ngoài lốp xe bên trái phía sau có vết trầy xước không liên tục toàn bộ vòng bánh xe; Toàn bộ túi khí bên trái từ trước ra sau và túi khí dưới bên trái bung.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn qua hơi thở ngày 27/7/2022: Không phát hiện nồng độ cồn trong máu của Trần Tấn H, Phạm Trường V, Đào Quốc T.

Bản kết luận định giá tài sản số 315 ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Lãnh, kết luận: Thân xe bên trái, phía sau đoạn trên có vết thụng móp, kích thước 57cm x 37cm, thụng vào 1,5cm. Thân xe bên trái, phía sau đoạn giữa có vết thụng móp không liên tục, kích thước 80cm x 55cm, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 30.239.000 đồng; Thân xe bên trái, phía dưới cảng sau có vết thụng móp, trầy xước bong, tróc sơn kích thước 57cm x 60cm, bị bung hở 04cm, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 1.550.000 đồng; Cụm đèn xin đường bên trái phía sau bị bể nứt phức tạp kích thước 34cm x 18cm, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 14.539.000 đồng; Mâm xe bên trái phía sau mặt ngoài có vết hằn trầy xước không liên tục kích thước 47cm x 47cm, tâm của mâm bánh xe có vết thụng kim loại kích thước 2cm x 06cm, thụng vào 02cm, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 16.163.000 đồng; Mặt ngoài lốp xe bên trái có vết trầy xước không liên tục toàn bộ vòng bánh xe, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 13.661.000 đồng; Toàn bộ túi khí bên trái từ trước ra sau và túi khí dưới bên trái bung ra, “làm đồng, sửa chữa”, có giá 70.430.000 đồng; Các hạng mục hư hỏng phát sinh kèm theo do va chạm, vật tư tiêu hao và nhân công, có giá 31.492.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại 178.074.000 đồng.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 282 ngày 08/9/2022 đối với Đào Quốc T, kết luận: 02 sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải, môi trên bên phải, kích thước nhỏ, mỗi sẹo 03%; 05 sẹo vết thương phần mềm mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước nhỏ, mỗi sẹo 02%; Máu tụ dưới màng cứng hiện không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, tỷ lệ 08%; Xuất huyết dưới nhện hiện không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, tỷ lệ 08%; Dạ dày xuất huyết chấm trái không phải mô, hiện không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh, tỷ lệ 05%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể

của Đào Quốc T do thương tích gây nên là 32% tại thời điểm giám định, theo nguyên tắc cộng lùi.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần Đào Quốc T theo trung cầu số 174/2024/KLGD ngày 23/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, kết luận: Về y học: Trước, trong khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội (ngày 27/7/2022): Đang sự không có bệnh lý tâm thần. Sau khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội (ngày 27/7/2022) và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não (F07.2-ICD10), mức độ suy não chấn thương; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội (ngày 27/7/2022): Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự). Công văn số 174.0/PYTT ngày 23/5/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, xác định: Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội (ngày 27/7/2022) và hiện tại đang sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, kết luận định giá kết luận: Đào Quốc T điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định, thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua giao lộ nên va chạm vào phần hông trái phía sau xe ô tô gây hư hỏng nặng là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 9, khoản 19 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Trách nhiệm dân sự: Ông Trần Tấn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa xe ô tô và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đào Quốc T. Đối với xe mô tô Yamaha Exciter không có biển số do T điều khiển gây tai nạn bị tạm giữ, qua xác minh có biển số 83C1-728.23 do Lê Thị Mỹ N, sinh năm 2001, ngụ tại ấp 1, xã Trinh P, huyện Kế S, tỉnh S đứng tên sở hữu. Chị N xác nhận đã bán xe mô tô nói trên cho T vào tháng 6 năm 2022, không làm giấy tờ sang tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe mô tô Yamaha Exciter cho T. Đối với xe ô tô, nhãn hiệu Honda, loại ODYSSEY, biển số 66A-040.06 qua xác minh là do bà Nguyễn Thị Bạch T6, sinh năm 1954, ngụ tại tổ 4, khóm 1, Phường 2, thành phố Cao L, tỉnh Đ đứng tên sở hữu, bà T6 giao xe cho ông Trần Tấn H sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại xe ô tô trên cùng 01 Giấy phép lái xe hạng B1, số 870016004015 tên Trần Tấn H và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 870016004015 cho ông Trần Tấn H.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đào Quốc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên phù hợp với biên bản vụ việc, kết luận định giá tài sản, phiếu đo nồng độ cồn, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, người liên quan, lời khai, hỏi cung bị can, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-TPCL ngày 30 tháng 6 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp) thay thế cho Cáo trạng số 27/CT-VKS-TPCL ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, đã truy tố bị cáo Đào Quốc T, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe, xe bị cáo điều khiển gây tai nạn là xe của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bị cáo.

Bà Bùi Thanh T2 (mẹ ruột bị cáo) trình bày: Xe bị cáo mua của ai bà T2 không biết, gia đình không có mua xe cho bị cáo, bị cáo không có bằng lái xe, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội danh, quá trình điều tra bà T đã được thông báo về kết luận giá trị thiệt hại tài sản do bị cáo gây ra và thống nhất với kết luận định giá. Mặc dù, sức khỏe của bị cáo đã hồi phục nhưng không thể đi làm được, gia đình không có khả năng để tiếp tục điều trị cho bị cáo, hiện tại bị cáo chỉ ở nhà với gia đình.

Anh Phạm Trường V trình bày: Anh V là người ngồi phía sau trên xe do bị cáo điều khiển gây tai nạn, anh V không biết bị cáo không có bằng lái xe, khi đến ngã tư do ngồi phía sau nên anh V không nhìn thấy xe ô tô do anh H điều khiển, chỉ biết khi đó bị cáo điều khiển xe với vận tốc khá nhanh khi qua giao lộ. Tại nạn xảy ra anh V có thương tích nhưng không nặng, anh V không yêu cầu giám định thương tích và cũng không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Anh Lê Minh T5 trình bày: Khi đang uống cà phê cùng với anh V thì thấy bị cáo lái xe mô tô Yamaha **Exciter**, màu xanh đến rủ anh V đi chơi, bị cáo là người điều khiển xe chở anh V. Một lúc sau anh V có gọi điện thoại báo tin xảy ra tai nạn nên anh T4 có đến thì thấy bị cáo đang nằm bất tỉnh.

Bà Nguyễn Thị Thanh T4 trình bày: Về nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông ông H đã có lời khai trong quá trình điều tra nên bà T4 không trình bày thêm. Ông H vẫn giữ ý kiến suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa ông H không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Quốc T, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 và điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Quốc T mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Luật sư Lê Phi T trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo: Luật sư thống nhất

về tội danh và mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng cho bị cáo.

Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng và hiện tại bị cáo đang bị bệnh nếu chấp hành hình phạt tù thì sẽ làm gánh nặng cho Nhà nước, do đó để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục điều trị bệnh, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án tù như Viện kiểm sát đề nghị nhưng cho hưởng án treo hoặc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì bị hại đã không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cũng phải xét đến việc bị hại có một phần lỗi thiếu quan sát khi điều khiển giao thông.

Bà Nguyễn Thị Thanh T4 trình bày tranh luận: Khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo có đến tìm ông H để thỏa thuận bồi thường xe ô tô bị hư hỏng, ông H thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo quá khó khăn, hiện tại bị cáo cũng không có sức khỏe để lao động nên ông H đã không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng, không phải ông H có một phần lỗi mà không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự như Luật sư bào chữa trình bày.

Kiểm sát viên trình bày tranh luận đối đáp: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, Luật sư đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không có căn cứ theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố đã xác định bị hại không có lỗi, xe ô tô bị hại điều khiển đã qua gần hết phần giao lộ, bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh va chạm vào phần sau xe ô tô của bị hại là nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông. Đồng thời, khi đề nghị mức hình phạt cho bị cáo, Viện kiểm sát đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo với mức án dưới khung hình phạt. Vì vậy Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội, không tranh luận đối đáp gì thêm.

Luật sư Lê Phi T3 trình bày: Không tranh luận đối đáp gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận hay bào chữa gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên, đại diện hợp pháp của người bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của

bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 11 giờ ngày 27/7/2022, bị cáo Đào Quốc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không có biển số chở phía sau Phạm Trường V đi trên đường 26/3 hướng từ đường Tôn Đức Thắng ra đường Lê Thị Riêng khi đến giao lộ giữa đường 26/3 và đường Lê Văn Tám thuộc tổ 48, khóm 5, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm mạnh vào hông xe phía sau bên trái của xe ô tô biển số 66A-040.06 do anh Trần Tấn H đang điều khiển di chuyển trên đường Lê Văn Tám theo hướng từ đường Ngô Thị Nhậm ra đường Trần Phú.

Hậu quả vụ tai nạn giao thông đã làm hư hỏng xe ô tô biển số 66A-040.06, thiệt hại theo kết luận của cơ quan chuyên môn là 178.074.000 đồng. Đồng thời, bị cáo còn bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích 32%. Đối với anh Phạm Trường V và anh Trần Tấn H thì không bị thương tích.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trước khi xảy ra tai nạn, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, quá trình điều khiển xe lại thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua giao lộ nên va chạm vào phần hông trái phía sau xe ô tô gây hư hỏng nặng là nguyên nhân chính xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9, khoản 19 Điều 8 Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây thiệt hại về tài sản cho bị hại là 178.074.000 đồng với lỗi vô ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời còn gây thương tích cho chính bản thân bị cáo, gây mất trật tự trị an tại địa phương nhất là nơi xảy ra vụ án. Từ những phân tích nêu trên, hành vi phạm tội của bị cáo Đào Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp) truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định :

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;...”

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản bị thiệt hại số tiền 178.074.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra xác định xe mô tô Yamaha Exiter không có biển số do bị cáo điều khiển gây tai nạn qua xác minh có biển số 83C1-728.23 do chị Lê Thị Mỹ N, sinh năm 2001, ngụ tại ấp 1, xã Trinh P, huyện Kế S, tỉnh S đứng tên chủ sở hữu. Chị N xác nhận đã bán xe mô tô nói trên cho bị cáo vào tháng 6 năm 2022, không làm giấy tờ sang tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe mô tô Yamaha Exiter cho bị cáo.

Đối với xe ô tô, nhãn hiệu Honda, loại Odyssey, biển số 66A-040.06 qua xác minh là do bà Nguyễn Thị Bạch T6, sinh năm 1954, ngụ tại tổ 4, khóm 1, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đ đứng tên sở hữu, bà T6 giao xe cho anh Trần Tấn H sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã trả lại xe ô tô trên cùng 01 Giấy phép lái xe hạng B1, số 870016004015 tên Trần Tấn H và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 870016004015 cho ông Trần Tấn H.

Những vấn đề nêu trên đã được giải quyết trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo hoặc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không có căn cứ, không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận như đã phân tích nêu trên.

[9] Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Đào Quốc T, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo Đào Quốc T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Quốc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND KV6 - Đồng Tháp;
- CQ CSĐT CAT;
- CQ THAHS CAT;
- Phòng HSNV CAT;
- Thi hành án dân sự Tỉnh;
- (Phòng THADS KV6-ĐT);
- Bị cáo và NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thị Ngọc Tâm